

BẤT CẬP QUY ĐỊNH VỀ MỨC GIẢM TRỪ GIA CẢNH, BẬC THUẾ CỦA LUẬT THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN - MỘT SỐ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

● LÊ HÙNG VƯỢNG

TÓM TẮT:

Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) là một trong những nguồn thu quan trọng của ngân sách nhà nước. Đây là nghĩa vụ của mỗi công dân, nhằm góp phần cho sự phát triển của đất nước. Các bậc thuế lũy tiến từng phần không được thay đổi, còn quy định mức giảm trừ gia cảnh (GTGC) đã thay đổi lần thứ ba vào năm 2020, nhưng mức giảm trừ tại thời điểm ban hành đã không còn phù hợp với những thay đổi của đời sống người dân trong thực tế hiện nay, bởi giá cả hàng hóa đắt đỏ, mức chi tiêu ngày càng tăng. Do vậy, bài viết đề cập đến những bất cập trong quy định về mức thuế GTGC, bậc thuế TNCN để làm rõ những hạn chế, tồn tại đang xảy ra. Từ đó, tác giả đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quy định pháp luật về thuế TNCN để theo kịp với sự thay đổi của nền kinh tế và thu nhập của người dân.

Từ khóa: giảm trừ gia cảnh, thuế thu nhập cá nhân, bậc thuế, hoàn thiện pháp luật.

1. Khái quát về thuế thu nhập cá nhân, mức giảm trừ gia cảnh, bậc thuế trong biểu thuế lũy tiến từng phần

Thuế TNCN là thuế trực thu điều tiết vào thu nhập chịu thuế của cá nhân trong kỳ tính thuế. Thuế TNCN được áp dụng từ rất lâu tại các nước phát triển. Theo nhiều ghi nhận cho thấy, thuế TNCN xuất hiện lần đầu trên thế giới vào năm 1798 tại Anh - một nước công nghiệp phát triển sớm, như một hình thức thu tạm thời và được áp dụng chính thức vào năm 1842. Vào thời điểm đó, nền kinh tế phát triển đã tạo nên nguồn TNCN kếch sù cho các nhà tư bản, nên việc nhận thức về

thuế TNCN cũng sớm được hình thành. Tiếp theo sau là các nước phát triển khác cho ra đời thuế TNCN như Nhật Bản năm 1887, Mỹ năm 1913, Pháp năm 1914¹.

Ở Việt Nam, thuế TNCN lần đầu được Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành dưới hình thức là Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao vào ngày 27/12/1990, chính thức có hiệu lực vào ngày 01/04/1991. Đến nay, pháp lệnh đã nhiều lần sửa đổi, bổ sung, lần cuối cùng là năm 2004 và được thay thế bởi Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2007 có hiệu lực vào ngày 01/01/2009. Bất kỳ một quốc gia nào có nền kinh tế vận động theo cơ chế

thị trường đều coi thuế TNCN là một sắc thuế có tầm quan trọng lớn trong việc huy động nguồn thu cho ngân sách.

Từ đó, khái niệm thuế TNCN là *“Khoản tiền mà cá nhân cư trú hoặc cá nhân không cư trú phải nộp vào ngân sách nhà nước khi phát sinh thu nhập chịu thuế theo quy định của pháp luật”*. Đây là khoản thuế tính trên thu nhập của người nộp thuế sau khi đã trừ các thu nhập miễn thuế và các khoản được giảm trừ theo quy định của pháp luật.

Thuế TNCN là thuế trực thu. Theo đó, Nhà nước sẽ trực tiếp thu một phần thu nhập của người nộp thuế và nộp vào ngân sách, việc đánh thuế TNCN thường áp dụng theo 2 biểu thuế là toàn phần và lũy tiến từng phần, khi áp dụng biểu thuế lũy tiến từng phần có nghĩa là áp dụng các thuế suất tăng dần đối với các nhóm đối tượng chịu thuế hoặc toàn bộ đối tượng chịu thuế. Ngoài ra, thuế TNCN luôn gắn với chính sách xã hội. Việc nộp thuế là để phục vụ cho ngân sách nhà nước (NSNN), đóng góp vào các chính sách an sinh xã hội cũng như vì các mục đích công cộng.

Về khái niệm GTGC là: *“Số tiền được trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế đối với thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công của đối tượng nộp thuế là cá nhân cư trú”*². Đối tượng nộp thuế TNCN hiện nay là cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú. Các khoản thu nhập chịu thuế TNCN bao gồm: *“Thu nhập từ kinh doanh, thu nhập từ tiền lương, tiền công, thu nhập từ đầu tư vốn, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, thu nhập từ trúng thưởng, thu nhập từ bản quyền, thu nhập từ nhận thừa kế, thu nhập từ nhận quà tặng”*³.

Ngoài ra, để căn cứ số thuế phải nộp, Luật Thuế thu nhập cá nhân quy định Biểu thuế lũy tiến từng phần để tính thuế cho người có nơi cư trú. Phương pháp tính thuế TNCN theo Biểu thuế lũy tiến từng phần là người có thu nhập tính thuế sẽ phải nộp thuế theo mức thu nhập từng cá nhân tương ứng, thu nhập thấp sẽ phải nộp số thuế thấp, mức thuế phải nộp được tăng dần đều theo từng bậc thuế. Biểu thuế lũy tiến từng phần được áp dụng cho cá nhân

có thu nhập chịu thuế từ 5% đến 35% tương đương với 7 bậc thuế⁴.

2. Một số bất cập về mức giảm trừ gia cảnh và các bậc thuế theo quy định hiện nay

Luật Thuế thu nhập cá nhân được Quốc hội khóa 12 thông qua ngày 21/11/2007, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2009. Tuy nhiên, sau một thời gian thực hiện đã xuất hiện bất cập. Vì vậy, Quốc hội khóa XIII đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 vào năm 2013, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2013. Đến ngày 02/6/2020, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết để điều chỉnh mức GTGC quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật Thuế thu nhập cá nhân.

Thứ nhất, về GTGC từ khi Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 quy định mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 4 triệu đồng/tháng (48 triệu đồng/năm); mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 1,6 triệu đồng/tháng. Đến năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế TNCN 2007 quy định mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 9 triệu đồng/tháng (108 triệu đồng/năm); mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 3,6 triệu đồng/tháng.

Hiện nay, thực hiện theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2020 về điều chỉnh mức GTGC của thuế TNCN (áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2020). Theo đó, mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 11 triệu đồng/tháng (132 triệu đồng/năm), mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 4,4 triệu đồng/tháng⁵. Như vậy, đã qua 3 lần thay đổi, nhưng đối với người nộp thuế ở một số thành phố lớn như TP. Hồ Chí Minh, TP. Hà Nội, TP. Đà Nẵng, TP. Cần Thơ... vẫn thấy chưa tương xứng, khi giá cả hàng hóa cũng như chi phí ăn học ở các thành phố lớn này thường cao hơn nhiều khu vực nông thôn hay vùng núi⁶. Do đó, cần quy định mức GTGC theo mức lương tối thiểu vùng, mức GTGC ở các đô thị, thành phố lớn cần phải cao hơn ở khu vực nông thôn, miền núi do chi phí đắt đỏ hơn, mặt khác cũng điều chỉnh được khoản thu nhập còn lại đối với cá nhân có cùng khoản thu nhập ở các khu vực khác nhau.

Như vậy, quy định mức giảm trừ đã không còn phù hợp, khi mức giảm trừ được cào bằng chung cho các khu vực trong cả nước và mức giảm trừ theo quy định rất khó được thay đổi vì Luật Thuế thu nhập cá nhân đã quy định trường hợp chỉ số giá tiêu dùng (CPI) biến động trên 20% so với thời điểm Luật có hiệu lực thi hành hoặc thời điểm điều chỉnh mức GTGC gần nhất, thì Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh mức GTGC quy định tại khoản này phù hợp với biến động của giá cả để áp dụng cho kỳ tính thuế tiếp theo. Tuy nhiên, theo số liệu của Tổng cục Thống kê, chỉ số CPI tại thời điểm cuối tháng 12/2019 so với thời điểm 01/7/2013 là 123,2%, tăng 23,2% thì mức giảm trừ vẫn không thay đổi. Đến đầu tháng 6/2020, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh mức GTGC mới. Tuy nhiên, tại thời điểm ban hành, nhiều chuyên gia và người nộp thuế đều cho rằng mức GTGC chưa áp dụng đã lỗi thời⁷.

Ngoài ra, quy định điều chỉnh GTGC chỉ được thực hiện khi biến động chỉ số giá tiêu dùng (CPI) lũy kế qua các năm trên 20% là không phù hợp khi chi tiêu của người dân và lạm phát tăng lên hàng năm. Trong khi mức chi tiêu mỗi người dân gấp khoảng 4 lần so với thời điểm năm 2007, mức GTGC chưa bằng 3 lần. Còn nếu so với tốc độ tăng lương tối thiểu, mức điều chỉnh gia cảnh cũng trở nên lỗi thời. Đơn cử, lương tối thiểu vùng 1 tới nay đã bằng ít nhất 5,5 lần, mức GTGC chỉ bằng 2,8 lần⁸. Việc không điều chỉnh tăng kịp thời mức GTGC cho bản thân và người phụ thuộc làm cho người nộp thuế ngày càng khó khăn, nhưng số thu ngân sách nhà nước hằng năm luôn tăng đều.

Thứ hai, không chỉ mức GTGC cho bản thân và người phụ thuộc bị lạc hậu, mà các bậc thuế của Luật thuế Thu nhập cá nhân cũng không phù hợp do quá nhiều bậc, giãn cách giữa các bậc quá hẹp, dễ dẫn đến nhảy bậc thuế khi tổng hợp thu nhập vào cuối năm làm tăng số thuế phải nộp, số lượng phải quyết toán thuế tăng một cách không cần thiết trong khi số thuế phải nộp thêm không nhiều. Việc quy định biểu thuế lũy tiến từng phần

hiện hành chưa thực sự hợp lý, dẫn đến nhiều vướng mắc. Ngoài ra, mức thuế suất cao nhất 35% hiện nay là khá cao, làm giảm tính cạnh tranh nội bộ quốc gia và quốc tế trong thu hút các nhà quản lý, nhà khoa học, nhân lực, lao động có tay nghề cao làm việc⁹. Như vậy, cần thiết phải sửa đổi biểu thuế TNCN để đảm bảo phù hợp với bối cảnh kinh tế - xã hội, thu nhập và mức sống của người dân và với thông lệ quốc tế, đặc biệt là với các nước có điều kiện tương đồng và quan hệ đầu tư, thương mại chặt chẽ với Việt Nam, vừa đảm bảo quyền lợi của người nộp thuế. Việc thu hẹp số lượng bậc thuế cũng sẽ góp phần đơn giản hóa công tác quản lý, thu thuế, tạo thuận lợi cho việc kê khai, tính thuế và phù hợp với xu hướng cải cách thuế TNCN trên thế giới.

Thứ ba, thời gian vừa qua, hồ sơ quyết toán thuế liên tục tăng theo chiều thẳng đứng, vì quy định bất hợp lý về mức khấu trừ thuế với các khoản thu nhập vãng lai quá thấp. Hiện nay, các khoản thu nhập vãng lai từ 2 triệu đồng đã bị tạm khấu trừ thuế TNCN 10%¹⁰. Mức 2 triệu đồng này đã được áp dụng trong 14 năm qua, kể từ khi áp dụng Luật thuế thu nhập cá nhân. Từ đó dẫn đến người lao động dù TNCN chưa đến mức nộp thuế nhưng vẫn bị khấu trừ, bị giữ tiền trong suốt 1 năm và cuối năm phải làm hồ sơ quyết toán thuế do những đối tượng này thường không đến mức phải nộp.

3. Một số kiến nghị hoàn thiện quy định về mức giảm trừ gia cảnh, bậc thuế lũy tiến tại Luật Thuế thu nhập cá nhân

Từ phân tích trên, tác giả nhận thấy cần sửa một số điều Luật Thuế thu nhập cá nhân để Luật tiệm cận với các nước trong khu vực, cũng như phù hợp với các vùng miền như ở đô thị lớn hay ở nông thôn, vùng núi hiện nay, phù hợp với kinh tế thị trường và cơ quan soạn thảo không phải mất thời gian để sửa Luật hoặc ban hành Nghị quyết riêng khi Quốc hội chưa đến kỳ họp.

Thứ nhất, Luật Thuế thu nhập cá nhân có mức GTGC không phản ánh đúng khả năng chi trả và mức sống cao hơn ở các đô thị lớn so với nông thôn. Điều này dẫn đến việc mức GTGC không

công bằng, không phù hợp với chi phí đời sống cao trong các đô thị lớn. Ở các đô thị lớn, chi phí cho nhà ở, giáo dục, y tế, vận chuyển và các dịch vụ khác thường cao hơn nhiều so với nông thôn. Tuy nhiên, mức GTGC hiện tại không điều chỉnh theo sự khác biệt này, dẫn đến việc người lao động trong các đô thị lớn phải chịu mức thuế TNCN cao hơn so với khả năng chi trả thực tế. Do đó, để đảm bảo tính công bằng và sự linh hoạt, Luật Thuế thu nhập cá nhân cần thiết lập các ngưỡng GTGC khác nhau dựa trên các vùng kinh tế như ở đô thị và nông thôn, vùng núi. Mức GTGC cần được điều chỉnh định kỳ để phản ánh sự thay đổi trong mức sống và chi phí từng khu vực.

Theo đó, hằng năm, Chính phủ cần ban hành quy định về mức lương tối thiểu vùng để các doanh nghiệp căn cứ áp dụng. Do đó, chính sách GTGC bản thân và người phụ thuộc nên hướng đến quy định này để phù hợp với thực tiễn hằng năm và tác giả đề nghị sửa đổi điểm a, b khoản 1, điều 19 của Luật Thuế thu nhập cá nhân như sau:

Điều 19: Giảm trừ gia cảnh:

(1) GTGC là số tiền được trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế đối với thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công của đối tượng nộp thuế là cá nhân cư trú. GTGC gồm 2 phần sau đây:

a) Mức GTGC hằng tháng đối với người nộp thuế được tính bằng 4 lần mức lương tối thiểu vùng của tháng được Chính phủ quy định hằng năm. Căn cứ xác định khu vực là nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chi trả thu nhập.

b) Mức giảm trừ hằng tháng đối với mỗi người phụ thuộc được tính bằng 2 lần mức lương tối thiểu vùng của tháng được Chính phủ quy định hằng năm. Căn cứ xác định khu vực là nơi người phụ thuộc đang sinh sống.

Thứ hai, như đã phân tích ở trên, theo Điều 22 về Biểu thuế lũy tiến từng phần của Luật Thuế thu nhập cá nhân đang ở mức 7 bậc và thuế suất bậc 7 lên đến 35%, điều này cho thấy mức thuế suất rất cao. Một số nước Đông Nam Á có thu nhập trên đầu người (GDP) tương đương hoặc hơn Việt Nam như Indonesia thì mức thuế suất cao nhất chỉ là 30%

(GDP Indonesia 4.287 USD/năm), Malaysia 28% (GDP Malaysia 11.378 USD/năm), trong khi thu nhập bình quân trên đầu người theo thống kê năm 2021 của Việt Nam là 3.759 USD/năm¹¹. Vì vậy, cần thiết giảm số lượng bậc thuế TNCN xuống còn 5 bậc, vì đó là một giải pháp hợp lý, tác giả kiến nghị sửa đổi khoản 2, Điều 22 như sau:

Điều 22: Biểu thuế lũy tiến từng phần

(2). Biểu thuế lũy tiến từng phần được quy định như sau

Bậc thuế	Phần thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Phần thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 240	Trên 10 đến 20	15
4	Trên 240 đến 480	Trên 20 đến 40	20
5	Trên 480	Trên 40	25

Thứ ba, căn cứ điểm i, khoản 1, Điều 25, Thông tư 111/2013/TT-BTC quy định, các cá nhân, tổ chức trả tiền công, tiền thù lao và tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký HĐLĐ hoặc ký HĐLĐ dưới 3 tháng có tổng mức trả thu nhập từ 2 triệu đồng/lần trở lên phải khấu trừ 10% thuế trên mức thu nhập trước khi trả cho cá nhân. Khi xác định mức 2 triệu đồng/lần trở lên phải khấu trừ 10% thuế dẫn đến tình trạng vào đầu năm sau, lượng hồ sơ hoàn thuế hằng năm tăng dần đều. Cơ quan thuế cũng rất vất vả với số lượng hồ sơ quá nhiều, trong khi mức hoàn thuế rất thấp. Điển hình có hồ sơ hoàn thuế chưa đến 100 ngàn đồng nhưng phải mất đến 6 chữ ký¹². Từ đó, tác giả đề nghị cần điều chỉnh khoản Điểm i, Khoản 1, Điều 25, Thông tư 111/2013/TT-BTC quy định như sau:

“Các cá nhân, tổ chức trả tiền công, tiền thù lao và tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký HĐLĐ hoặc ký HĐLĐ dưới 3 tháng có tổng mức trả thu nhập từ 5 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ 10% thuế trên mức thu nhập trước khi trả cho cá nhân”.

4. Kết luận

Bài nghiên cứu đã khái quát về thuế TNCN, mức GTGC, bậc thuế trong biểu thuế lũy tiến từng phần trong Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007, sửa đổi, bổ sung năm 2013. Đồng thời, chỉ ra một số bất cập còn tồn tại về mức GTGC và các bậc thuế theo quy định hiện nay, như:

1) Mức GTGC cho đối tượng nộp thuế và đối tượng phụ thuộc còn bất cập giữa khu vực đô thị, thành phố lớn và khu vực nông thôn, miền núi khi chi phí sinh sống ở hai khu vực là khác nhau, mặc dù cùng mức thu nhập.

2) Các bậc thuế của Luật Thuế thu nhập cá nhân hiện nay cũng không còn phù hợp do quá nhiều

bậc, giãn cách giữa các bậc quá hẹp, dễ dẫn đến nhảy bậc thuế khi tổng hợp thu nhập vào cuối năm, làm tăng số thuế phải nộp, số lượng phải quyết toán thuế tăng một cách không cần thiết trong khi số thuế phải nộp thêm không nhiều.

3) Hồ sơ quyết toán thuế hiện nay đang kê khai không hợp lý, do có những khoản thu nhập chưa đến mức thu thuế TNCN nhưng vẫn phải khấu trừ, tạm thu trước rồi đến cuối năm phải làm hồ sơ hoàn thuế do tổng thu nhập không đạt đến mức nộp thuế.

Từ những bất cập trên, bài viết đã đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện quy định về mức GTGC, bậc thuế lũy tiến tại Luật Thuế thu nhập cá nhân ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹Nguyễn Thị Thủy (2022). *Giáo trình Luật Thuế*. NXB Hồng Đức, TP. Hồ Chí Minh, tr 301-302.

²Căn cứ Điều 19 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 sửa đổi, bổ sung năm 2012.

³Căn cứ Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 sửa đổi, bổ sung năm 2012.

⁴Khoản 2, Điều 22, Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 sửa đổi, bổ sung năm 2012.

⁵Điều 1, Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

⁶Ánh Hồng - Lê Thanh (2020). Cào bằng mức giảm trừ gia cảnh, người nộp thuế chịu thiệt. Truy cập tại <https://tuoitre.vn/cao-bang-muc-giam-tru-gia-canhh-nguoi-nop-thue-chiu-thiet-2020030209151003.htm>.

⁷Ánh Hồng - Lê Thanh (2020). Giảm trừ gia cảnh: Chưa áp dụng đã lỗi thời. Truy cập tại <https://tuoitre.vn/giam-tru-gia-canhh-chua-ap-dung-da-loi-thoi-20200229211715442.htm>

⁸Quỳnh Trang - Tất Đạt (2023). Sao phải chờ CPI tăng 20% mới điều chỉnh giảm trừ gia cảnh? Truy cập tại <https://vnexpress.net/sao-phai-cho-cpi-tang-20-moi-dieu-chinh-giam-tru-gia-canhh-4566626.html>

⁹Thu Thảo (2023). Đề xuất giảm biểu thuế thu nhập cá nhân xuống 5 bậc. Truy cập tại <https://laodong.vn/xa-hoi/de-xuat-giam-bieu-thue-thu-nhap-ca-nhan-xuong-5-bac-1143045.laod>

¹⁰Điểm i, khoản 1, Điều 25, Thông tư số 111/2013/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân.

¹¹Lê Ngọc (2021). Bức tranh thu nhập bình quân theo đầu người thế giới năm 2021. Truy cập tại https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/l/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM206028

¹²Ánh Hồng (2020). Hàng trăm ngàn chữ ký để hoàn thuế. Truy cập tại <https://tuoitre.vn/hang-tram-ngan-chu-ky-de-hoan-thue-20200802085423721.htm>.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Quốc hội (2007). *Luật số 04/2007/QH12 - Luật Thuế thu nhập cá nhân*.

2. Quốc hội (2012). *Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân*.

3. Chính phủ (2013). *Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân*.

4. Bộ Tài chính (2015). *Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh*.

Ngày nhận bài: 18/5/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 23/5/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 7/6/2023

Thông tin tác giả:

ThS. LS. LÊ HÙNG VƯỢNG

Trường Đại học Bình Dương

INADEQUACIES IN THE PERSONAL INCOME TAX'S PROGRESSIVE TAX RATES AND REDUCTION BASED ON FAMILY CIRCUMSTANCES - SOME RECOMMENDATIONS FOR IMPROVING PERSONAL INCOME TAX REGULATIONS

● Lawyer, Master. **LE HUNG VUONG**
Binh Duong University

ABSTRACT:

Personal income tax is one of the most important revenue sources for the state budget. Personal income tax is mandatory for all liable citizens in order to contribute to national development. In Vietnam, the personal income tax's progressive tax rates have not been changed, but the reduction based on family circumstances has been changed for the third time in 2020. However, the tax reduction is no longer consistent with the changes in people's lives as the prices of goods and services have increased. This paper points out the inadequacies in the personal income tax's progressive tax rates and reduction based on family circumstances. Based on the paper's findings, some solutions are proposed to improve personal income tax regulations to keep up with economic development and changes in people's income.

Keywords: reduction based on family circumstances, personal income tax, tax levels, legal improvement.